

Số: /KH-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2025

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng;

Căn cứ Quyết định số 2617/QĐ-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3717/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021 - 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý (TGPL) cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2025 với những nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL lý theo quy định của Luật TGPL năm 2017; tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật, bảo đảm người khuyết tật thuộc diện được TGPL được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về TGPL.

b) Tăng cường sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người khuyết tật.

c) Nâng cao năng lực người thực hiện TGPL và chất lượng vụ việc TGPL; đẩy mạnh công tác phối hợp truyền thông và kiểm tra, giám sát, bảo đảm người

khuyết tật được cung cấp dịch vụ TGPL miễn phí theo quy định của pháp luật về TGPL.

2. Yêu cầu

a) Nội dung các hoạt động phù hợp với quy định của Luật Người khuyết tật năm 2010, Luật TGPL năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc thù của người khuyết tật và phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người khuyết tật.

b) Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người khuyết tật thuộc diện được TGPL phải phù hợp với các yêu cầu về tình hình thực tế tại địa phương, có thể lồng ghép với các hoạt động TGPL khác, các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TGPL CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TGPL

1. Thực hiện TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL

1.1. Hoạt động 1: thực hiện vụ việc TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL theo quy định của pháp luật; chú trọng các vụ việc TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL là nhóm dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số), là nạn nhân trong các vụ việc bạo lực, mua bán người.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* bảo đảm 100% người khuyết tật thuộc diện được TGPL được TGPL miễn phí khi có yêu cầu theo đúng quy định pháp luật.

1.2. Hoạt động 2: tập trung đẩy mạnh công tác quản lý và thực hiện công tác đánh giá, thẩm định chất lượng; đánh giá hiệu quả vụ việc TGPL tham gia tố tụng để xác định vụ việc thành công có đối tượng là người khuyết tật được TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* thường xuyên. .

d) *Kết quả đầu ra:* bảo đảm vụ việc TGPL cho người khuyết tật được đánh giá, thẩm định chất lượng; đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định tiêu chí thành công theo đúng quy định.

1.3. Hoạt động 3: cung cấp danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL và phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam

giữ và trại giam; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng trên địa bàn tỉnh; Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người khuyết tật đến Trung tâm TGPL Nhà nước khi họ có yêu cầu.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng trên địa bàn tỉnh; Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* đảm bảo cung cấp đầy đủ danh sách, địa chỉ, số điện thoại của Trung tâm TGPL; Người thực hiện TGPL (*Trợ giúp viên, Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm*) đến các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận TGPL của người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được TGPL

2.1. Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động TGPL và quyền được TGPL cho người dân, già làng, trưởng bản, hòa giải viên cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng và người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* dự kiến tổ chức 1-2 đợt/ tháng, bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 10 năm 2025.

d) *Kết quả đầu ra:* tổ chức **8-10** đợt truyền thông về TGPL cho người dân, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật.

2.2. Hoạt động 2: truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được TGPL của người khuyết tật thuộc diện được TGPL, các vụ việc tham gia tố tụng thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* thường xuyên

d) *Kết quả đầu ra:* các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng

các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí; kênh truyền thông mạng xã hội...).

2.3. Hoạt động 3: biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách TGPL và quyền được TGPL của người khuyết tật thuộc diện được TGPL và hướng dẫn cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng trên địa bàn tỉnh; Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: tháng 4 đến tháng 11 năm 2025.

d) Kết quả đầu ra: bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về TGPL, tờ gấp pháp luật cung cấp, lắp đặt tại cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện:

- Từ tháng 03/2025 đến tháng 04/2025 đối với hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam”;

- Từ tháng 11/2025 đến tháng 12/2025 đối với hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

d) Kết quả đầu ra: đăng tải các tin, bài viết về người khuyết tật thuộc diện được TGPL, đặc biệt trong dịp kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế về Người khuyết tật (03/12) trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp <https://moj.gov.vn>, Trang thông tin điện tử trợ giúp pháp lý Việt Nam <https://tgpl.moj.gov.vn>, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tỉnh và các hoạt động khác về TGPL phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL

4.1. Hoạt động 1: xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện TGPL về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* tháng 10/2025.

d) *Kết quả đầu ra:* tổ chức từ 01 đến 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm, Công chức Tư pháp cấp huyện, cấp xã.

4.2. Hoạt động 2: tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở (thôn, ấp, tổ khu phố), trong đó lồng ghép quyền được TGPL của người người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* từ tháng 4 đến tháng 10 năm 2025.

d) *Kết quả đầu ra:* tổ chức 8-10 lớp tập huấn, bồi dưỡng (Tùy theo nhu cầu thực tế của địa phương, có thể lồng ghép với các chương trình truyền thông cho người khuyết tật nêu trên).

5. Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL lý cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL

5.1. Hoạt động 1: theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* thường xuyên

d) *Kết quả đầu ra:* đảm bảo hướng dẫn các tổ chức, cá nhân để xác định đối tượng, thủ tục yêu cầu và các nội dung khác có liên quan để TGPL cho người khuyết tật.

5.2. Hoạt động 2: đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động TGPL trong đó có TGPL cho người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* hồ sơ vụ việc TGPL của người khuyết tật được cập nhật kịp thời, đầy đủ lên Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động TGPL cho người khuyết tật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL được bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm 2025 của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo Trung tâm TGPL Nhà nước phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện các hoạt động TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, thống kê số lượng người khuyết tật thuộc diện được TGPL trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước) triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

3. Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp tỉnh, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước) thực hiện các nội dung của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo Phòng Tư pháp, các phòng ban có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước) rà soát, thống kê số lượng người khuyết tật thuộc diện được TGPL trên địa bàn; phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương.

5. Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước) xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, các phóng sự, tin, bài,... tuyên truyền pháp luật và thông tin về hoạt động TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

6. Các Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh

Các Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL Nhà nước) để thực hiện các hoạt động TGPL cho người khuyết tật thuộc

diện được TGPL; giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được TGPL đến Trung tâm TGPL Nhà nước để được TGPL khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2025. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện đạt hiệu quả, định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp)/.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL và TGPL) (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- CA tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- THA DS tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trung tâm TGPL Nhà nước;
- UBND huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Các tổ chức của người khuyết tật;
- Lưu: VT, STP, TGPL (03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Vinh